

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 13/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Thăng Bắc

2. Ông Lục Minh Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bào Kim Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2022/QĐHPT-HS ngày 29/11/2022 đối với các bị cáo:

- Triệu Tiến S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 4 năm 1979 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Mù chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Kim N (đã chết) và bà Phùng Thị M; Vợ: Triệu Thị Ng; Con có 02 (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002). Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

- Triệu Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08 tháng 9 năm 1978, tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Kim Ch và bà Phùng Thị M; Vợ: Triệu Thị L; Con có 02 (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001). Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Đinh Xuân D - Trợ giúp viên pháp lý
- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt tại phiên tòa)

* **Bị hại:** 1- Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1965;

2- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965.

3- Anh Hoàng Văn Th1, sinh năm 1989

Đều trú tại: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Đều vắng mặt)

* **Người đại diện cho các bị hại:** Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1965; Trú tại: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Triệu Thị Ng, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn K, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24 tháng 01 năm 2022, Triệu Tiên S đến khu đồi của ông Hoàng Kim S thuộc thôn K, xã B, huyện B để cắt cỏ cho trâu thì nhìn thấy đàn lợn đang thả rông kiếm ăn nên Triệu Tiên S nảy sinh ý định trộm cắp. Triệu Tiên S về nhà gọi điện thoại rủ Triệu Văn L lấy khẩu súng săn của L đến khu vực S nhìn thấy đàn lợn thả rông để bắn trộm lợn về chia nhau, L đồng ý nhưng do đang làm việc nên hẹn S khi nào xong sẽ đến. Đến 12 giờ cùng ngày, do chưa thấy L gọi điện nên S tiếp tục gọi điện thoại rủ L thêm lần nữa, lần này L nói chưa đến được vì vẫn chưa xong việc. Khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, khi S đang sửa đường dẫn nước về nhà ở khu đồi nhà ông S thì nhận được điện thoại của L thông báo L đã đến. Qua điện thoại, S và L trao đổi với nhau L đi sang đồi của nhà anh Lã Văn Th ngồi đợi, còn S sẽ đuổi đàn lợn về phía L để L bắn. Sau khi thấy L đi qua đồi nhà anh Th, S bắt đầu đuổi đàn lợn từ đồi nhà anh S về phía L. Còn L khi đang ngồi đợi ở trong đồi nhà anh Th thì nhìn thấy có hai con lợn chạy về phía mình. Khi còn cách khoảng từ 08 đến 10 mét thì L ngắm và nổ súng bắn một phát vào vùng đầu của một con lợn đang chạy trước làm con lợn này gục tại chỗ, con còn lại tiếp tục bỏ chạy. L đến gần con lợn bị gục thấy chưa chết hẳn nên đã dùng dao nhọn mang theo đâm một nhát vào vùng cổ làm con lợn chết hẳn. Lúc này, S cũng từ đồi nhà anh S đi sang, hai người cùng cho con lợn đã chết vào bao tải mà L đã chuẩn bị trước đó rồi S vác con lợn còn L tháo khẩu súng săn sau đó cùng nhau xuống gần đường liên thôn Kh – P giấu con lợn cùng khẩu súng, dao, đạn vào trong bụi rậm và đi bộ về nhà S để chờ trời tối sẽ quay lại đem con lợn về lán của L xẻ thịt chia nhau. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, S lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 97B1-44771 chở L đến nơi giấu lợn rồi cả hai cùng nhau cho bao tải lợn lên xe mô tô, S bảo L điều khiển xe mô tô chở lợn đi trước còn Sinh cầm túi đựng khẩu súng, dao, đạn đi bộ theo sau. Khi đến khu vực Khuổi Cẩm thuộc thôn Pàn Han, xã B, L nhìn thấy có xe mô tô đi ngược chiều, L sợ bị lộ nên dừng xe, đẩy bao tải lợn xuống ta luy âm rồi quay xe rẽ vào dựng tại bờ ao của nhà ông Triệu Kim H gần đó và đi bộ về lán của L. Lúc này, S đi bộ đến gần bờ ao của ông H thì thấy có người nên đã giấu chiếc túi đựng khẩu súng, dao, đạn xuống phía dưới đường rồi tiếp tục đi bộ lên thì gặp anh Hoàng Văn Th đang dựng xe cạnh đường, khi anh Th hỏi S đi đâu thì S trả lời đi tìm sản để bày chuột, do lo sợ nên S bỏ trốn lên rừng.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, ông Hoàng Văn Th đang ở trên đồi gần lán chăn nuôi của gia đình thuộc thôn Bản Hòn, xã B thì nghe thấy có tiếng nổ nghi là tiếng súng. Sau đó, ông Th về lán thì thấy một con lợn của gia đình trước đó được thả rông chạy về lán, trên đầu có nhiều vết thương chảy máu, nghi ngờ có người đã dùng súng bắn lợn của gia đình nên ông Th gọi điện thoại cho con trai là Hoàng Văn Th1 đi kiểm tra. Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, ông Th nhận được điện thoại của Th1 thông báo phát hiện một con lợn bị chết tại khu Khuổi Cắm thuộc thôn Pàn Han, xã B. Ông Th đến nơi kiểm tra thì thấy đúng là lợn của gia đình mình nên đã trình báo sự việc với cơ quan chức năng. Tiến hành cân xác định trọng lượng con lợn là 47 kg.

Sau khi sự việc bị phát hiện, S và L mới biết ngoài con lợn bị L bắn chết mà S và L trộm cắp thì còn có 01 con lợn cũng trúng đạn bị thương, chạy về lán và được ông Th phát hiện có trọng lượng 74kg đã được ông Th đem thịt bán và chia cho anh em họ hàng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 23/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: *01 con lợn cái, loại lợn ta, màu lông đen có trọng lượng 47 kg có giá 2.350.000 đồng; 01 con lợn cái, loại lợn ta, màu lông đen có trọng lượng 74 kg có giá 3.700.000 đồng. Tổng trị giá hai con lợn là 6.050.000 đồng.*

Tại bản Kết luận giám định số: 1221/KL-KTHS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Khẩu súng gửi giám định là súng săn bắn đạn ghém cỡ 32, không phải vũ khí quân dụng. Sử dụng khẩu súng này bắn đạn vào cơ thể người, động vật (lợn) gây chết hoặc bị thương; 04 viên đạn và 01 vỏ đạn gửi giám định là đạn và vỏ đạn của đạn ghém cỡ 32, không phải vũ khí quân dụng; 04 mẫu kim loại gửi giám định nhồi được trong đạn ghém và là đạn dùng cho súng kíp, không phải vũ khí quân dụng.*

Bản cáo trạng số: 31/CT-VKSBB, ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn truy tố các bị cáo Triệu Tiến S, Triệu Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Triệu Tiến S, Triệu Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 50; Điều 58/Bộ luật Hình sự;

* Xử phạt bị cáo Triệu Tiến S từ 30 tháng đến 36 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

* Xử phạt bị cáo Triệu Văn L từ 30 tháng đến 36 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu về bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 29; Điều 33; Điều 37/Luật HNGĐ; Điều 244/BLDS:

+ 01 khẩu súng săn dài 115,5cm; 04 viên đạn dài từ 4,6cm đến 5,2cm, đường kính tương đương 1,1cm x 1,4cm; 01 vỏ đạn đã qua sử dụng, màu vàng nâu, dài 04cm, đường kính 1,1cm x 1,4cm; 04 viên kim loại kích thước từ 0,6cm đến 0,9cm giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 97B1-44771, xe đã cũ; 01 giấy đăng ký xe số 004718 mang tên chủ xe Triệu Tiến Sinh; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe mô tô, xe máy, tịch thu hóa giá để sung quỹ nhà nước 1/2 giá trị của chiếc xe máy, 1/2 giá trị còn lại trả cho chị Triệu Thị Nguyệt.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đỏ đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Văn L); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Tiến S) tịch thu hóa giá để sung quỹ nhà nước.

+ 01 con dao nhọn dài 32cm, bản rộng 6,5cm; 01 tô vít, tay cầm bằng nhựa màu đen, dài 14cm; 02 bao tải màu đỏ cam, kích thước 90 cm x 55cm và 90 cm x 56cm; 01 túi được làm từ các mảnh bao tải, màu trắng, xanh, đỏ, đen, kích thước 65cm x 45cm; 01 túi vải màu nâu, kích thước 33cm x 32cm; 01 túi vải màu nâu, đỏ, đen kích thước 15cm x 11,5cm; 01 áo khoác màu đen; 01 quần vải màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xanh, tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa, cho rằng: Về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là đúng quy định pháp luật, tuy nhiên, xét đến hoàn cảnh gia đình của các bị cáo, trình độ nhận thức và hiểu biết về pháp luật còn thấp. Do đó, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt thấp nhất, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người bị hại vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt). Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân có ý kiến bổ sung Cáo trạng phần nhân thân đối với bị cáo Triệu Văn L về anh chị em ruột của bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 08, việc đại diện Viện kiểm sát bổ sung là đúng quy định và không ảnh hưởng đến việc truy tố đối với bị cáo. Căn cứ tại Điều 306/Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc bổ sung Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 16 giờ ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại thôn K, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Tiến S, Triệu Văn L đã có hành vi dùng súng săn, bắn trộm một con lợn nặng 47kg trị giá 2.350.000 đồng của gia đình ông Hoàng Văn Th. Hành vi các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, có tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội : *“Trộm cắp tài sản”* được quy định tại khoản 1 Điều 173/ Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu và quyền quản lý tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự, nhằm giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của các bị cáo lần này thuộc trường hợp Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là: “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”. Ngoài ra các bị cáo được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[7] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ theo Điều 36 /BLHS đối với các bị cáo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là đủ, vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với việc khấu trừ thu nhập, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có công việc cụ thể nên không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo Triệu Tiến Sinh thuộc hộ nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương), nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại phiên tòa các bị hại và người đại diện của người bị hại vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã nhận được tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu về bồi thường gì thêm, cho nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về Hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 173/ BLHS: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có công việc cụ thể cho nên không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo Triệu Tiến Sinh thuộc hộ nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương), nên Hội đồng xét xử không áp dụng Hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan công an huyện Ba Bể có thu giữ của các bị cáo gồm: 01 khẩu súng săn dài 115,5cm; 04 viên đạn dài từ 4,6cm đến 5,2cm, đường kính tương đương 1,1cm x 1,4cm; 01 vỏ đạn đã qua sử dụng, màu vàng nâu, dài 04cm, đường kính 1,1cm x 1,4cm; 04 viên kim loại kích thước từ 0,6cm đến 0,9cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 97B1-44771, xe đã cũ; 01 giấy đăng ký xe số 004718 mang tên chủ xe Triệu Tiến S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe mô tô, xe máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đỏ đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Văn L); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Tiến S); 01 con dao nhọn dài 32cm, bản rộng 6,5cm; 01 tô vít, tay cầm bằng nhựa màu đen, dài 14cm; 02 bao tải màu đỏ cam, kích thước 90 cm x 55cm và 90 cm x 56cm; 01 túi được làm từ các mảnh bao tải, màu trắng, xanh, đỏ, đen, kích

thước 65cm x 45cm; 01 túi vải màu nâu, kích thước 33cm x 32cm; 01 túi vải màu nâu, đỏ, đen kích thước 15cm x 11,5cm; 01 áo khoác màu đen; 01 quần vải màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xanh. Hội đồng xét xử xét thấy đối với 01 khẩu súng săn dài 115,5cm; 04 viên đạn dài từ 4,6cm đến 5,2cm, đường kính tương đương 1,1cm x 1,4cm; 01 vỏ đạn đã qua sử dụng, màu vàng nâu, dài 04cm, đường kính 1,1cm x 1,4cm; 04 viên kim loại kích thước từ 0,6cm đến 0,9cm tất cả tịch thu và giao cho cơ quan Công an huyện Ba Bể xử lý theo thẩm quyền; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 97B1-44771, xe đã cũ; 01 giấy đăng ký xe số 004718 mang tên chủ xe Triệu Tiến S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe mô tô, xe máy, tịch thu hóa giá để sung quỹ nhà nước 1/2 giá trị của chiếc xe máy, 1/2 giá trị còn lại trả cho chị Triệu Thị Ng; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đỏ đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Văn L); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Tiến S) tịch thu hóa giá để sung quỹ nhà nước; Đối với 01 con dao nhọn dài 32cm, bản rộng 6,5cm; 01 tô vít, tay cầm bằng nhựa màu đen, dài 14cm; 02 bao tải màu đỏ cam, kích thước 90 cm x 55cm và 90 cm x 56cm; 01 túi được làm từ các mảnh bao tải, màu trắng, xanh, đỏ, đen, kích thước 65cm x 45cm; 01 túi vải màu nâu, kích thước 33cm x 32cm; 01 túi vải màu nâu, đỏ, đen kích thước 15cm x 11,5cm; 01 áo khoác màu đen; 01 quần vải màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xanh, tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng súng săn bắn trộm lợn là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, việc tàng trữ, sử dụng súng săn của Triệu Tiến S, Triệu Văn L đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định là đúng quy định.

[12] Về án phí: Gia đình bị cáo Triệu Tiến S thuộc hộ nghèo, bản thân các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có công việc ổn định cho nên không có thu nhập và các bị cáo có đơn đề nghị được miễn tiền án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án, do vậy Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố các bị cáo Triệu Tiến S, Triệu Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 50; Điều 58/ Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Tiến S 30 (Ba mươi) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Triệu Tiến S cho UBND xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn để giám sát, giáo dục.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 50; Điều 58/ Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Văn L 30 (Ba mươi) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Triệu Văn L cho UBND xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn để giám sát, giáo dục.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 29; Điều 33; Điều 37/Luật HNGĐ; Điều 244/BLDS:

- Tịch thu 01 khẩu súng săn dài 115,5cm; 04 viên đạn dài từ 4,6cm đến 5,2cm, đường kính tương đương 1,1cm x 1,4cm; 01 vỏ đạn đã qua sử dụng, màu vàng nâu, dài 04cm, đường kính 1,1cm x 1,4cm; 04 viên kim loại kích thước từ 0,6cm đến 0,9cm giao cho cơ quan Công an huyện Ba Bể xử lý theo thẩm quyền.

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 97B1-44771, xe đã cũ; 01 giấy đăng ký xe số 004718 mang tên chủ xe Triệu Tiến S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe mô tô, xe máy, tịch thu hóa giá để sung quỹ nhà nước 1/2 giá trị của chiếc xe máy, 1/2 giá trị còn lại trả cho chị Triệu Thị Ng;

- Tịch thu hóa giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đỏ đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Văn L); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ máy màu đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng (tạm giữ của Triệu Tiến S) để sung quỹ nhà nước;

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 32cm, bản rộng 6,5cm; 01 tô vít, tay cầm bằng nhựa màu đen, dài 14cm; 02 bao tải màu đỏ cam, kích thước 90 cm x 55cm và 90 cm x 56cm; 01 túi được làm từ các mảnh bao tải, màu trắng, xanh, đỏ, đen, kích thước 65cm x 45cm; 01 túi vải màu nâu, kích thước 33cm x 32cm; 01 túi vải màu nâu, đỏ, đen kích thước 15cm x 11,5cm; 01 áo khoác màu đen; 01 quần vải màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xanh

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa cơ quan Công an huyện B với cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 03/11/2022)

* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Ba Bể;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện Ba Bể;
- Cơ quan THAHS huyện Ba Bể;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo, Ng đ.d bị hại và CQLNVLQ;
- Người bào chữa.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phạm Thế Hùng